XÃ HỮU LŨNG - TỈNH LẠNG SƠN

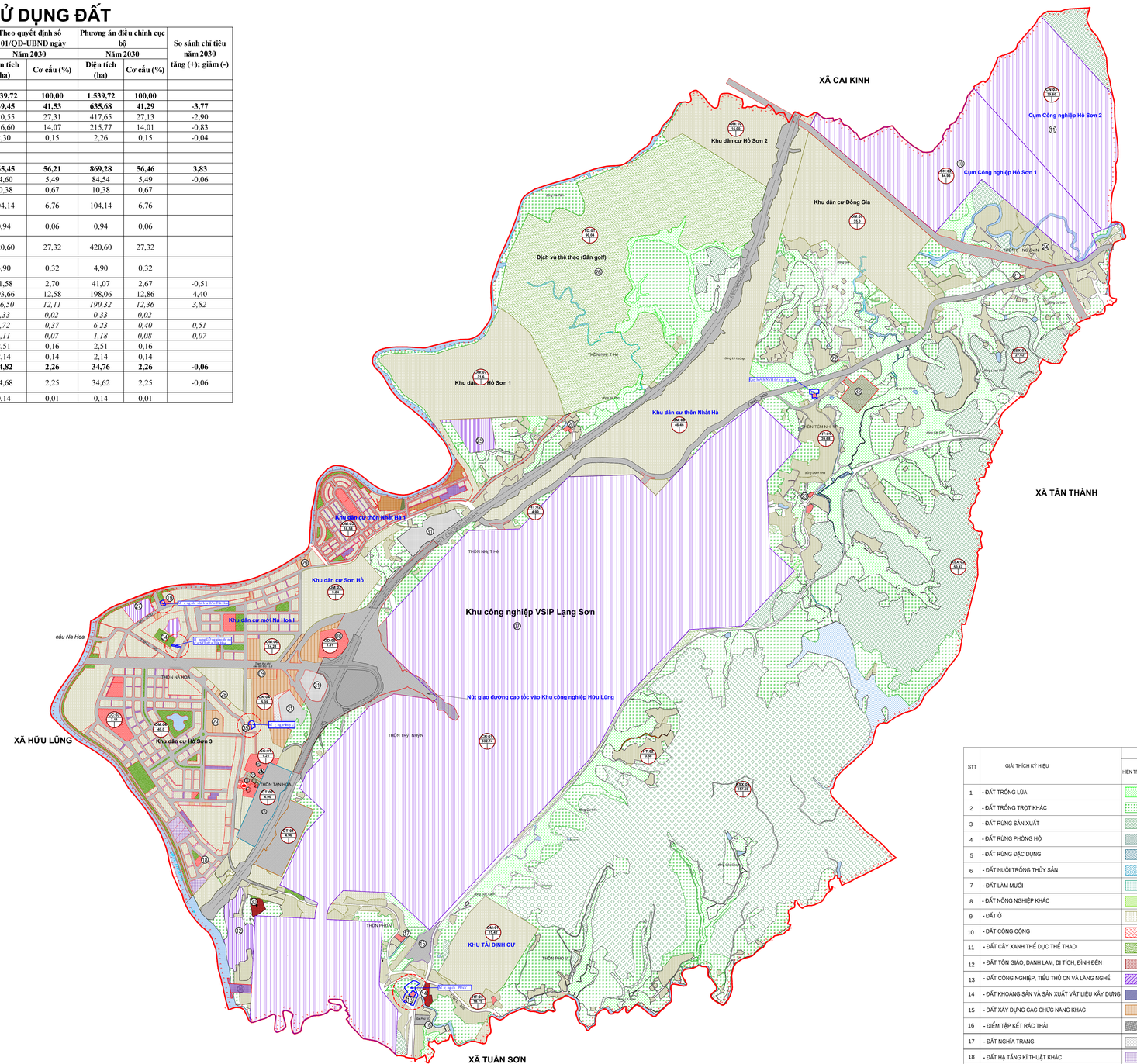
ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG X HỒ SƠN
HUYỆN HỮU LŨNG (CŨ), TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT (TRƯỚC ĐIỀU CHỈNH)

B

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

Số TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất năm 2024		Theo quyết định số 2101/QĐ-UBND ngày Năm 2030		Phương án điều chỉnh cục bộ Năm 2030		So sánh chỉ tiêu năm 2030 tăng (+); giảm (-)
		Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)					
	Tổng diện tích tự nhiên	**1.539,96**	**100,00**	**1.539,72**	**100,00**	**1.539,72**	**100,00**	
1	**Đất nông nghiệp**	**1.208,05**	**78,45**	**639,45**	**41,53**	**635,68**	**41,29**	**-3,77**
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	819,38	53,21	420,55	27,31	417,65	27,13	-2,90
1.2	Đất lâm nghiệp	385,43	25,03	216,60	14,07	215,77	14,01	-0,83
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	3,24	0,21	2,30	0,15	2,26	0,15	-0,04
1.4	Đất làm muối							
1.5	Đất nông nghiệp khác							
2	**Đất xây dựng**	**277,95**	**18,05**	**865,45**	**56,21**	**869,28**	**56,46**	**3,83**
2.1	Đất ở	55,91	3,63	84,60	5,49	84,54	5,49	-0,06
2.2	Đất công cộng	5,00	0,32	10,38	0,67	10,38	0,67	
2.3	Đất cây xanh, thể dục, thể thao			104,14	6,76	104,14	6,76	
2.4	Đất tôn giáo, danh lam thắng cảnh, di tích, đình đền	0,97	0,06	0,94	0,06	0,94	0,06	
2.5	Đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề	114,07	7,41	420,60	27,32	420,60	27,32	
2.6	Đất khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng			4,90	0,32	4,90	0,32	
2.7	Đất xây dựng các chức năng khác	1,00	0,07	41,58	2,70	41,07	2,67	-0,51
2.8	Đất hạ tầng kỹ thuật	98,62	6,40	193,66	12,58	198,06	12,86	4,40
2.8.1	*Đất giao thông*	*96,76*	*6,28*	*186,50*	*12,11*	*190,32*	*12,36*	*3,82*
2.8.2	*Đất xử lý chất thải rắn*			*0,33*	*0,02*	*0,33*	*0,02*	
2.8.3	*Đất nghĩa trang, nghĩa địa*	*1,46*	*0,09*	*5,72*	*0,37*	*6,23*	*0,40*	*0,51*
2.8.4	*Đất hạ tầng kỹ thuật khác*	*0,40*	*0,03*	*1,11*	*0,07*	*1,18*	*0,08*	*0,07*
2.9	Đất hạ tầng phục vụ sản xuất	2,38	0,15	2,51	0,16	2,51	0,16	
2.10	Đất quốc phòng, an ninh			2,14	0,14	2,14	0,14	
3	**Đất khác**	**53,95**	**3,50**	**34,82**	**2,26**	**34,76**	**2,26**	**-0,06**
3.1	Đất sông ngòi, kênh rạch, suối & mặt nước chuyên dùng	42,97	2,79	34,68	2,25	34,62	2,25	-0,06
3.2	Đất chưa sử dụng	10,98	0,71	0,14	0,01	0,14	0,01	



GHI CHÚ:

01- UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ
02- TRỤ SỞ CÔNG AN XÃ
03- BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ
04- NHÀ VĂN HOÁ XÃ
05- TRƯỜNG HỌC
06- TRẠM DỪNG NGHỈ
07- KHU CÔNG NGHIỆP VSIP LẠNG SƠN
08- TRƯỜNG DẠY NGHỀ
09- TRẠM THU PHÍ
10- CCN HỒ SƠN 1
11- CCN HỒ SƠN 2
12- CƠ SỞ SẢN XUẤT PNN
13- CHỢ XÃ
14- ĐỀN QUAN TAM PHỦ
15- BÃI ĐỖ XE ĐỀN QUAN TAM PHỦ
16- GA PHỦ LỐ
17- NHÀ VĂN HÓA THÔN PHỦ LỐ
18- NHÀ VĂN HOÁ THÔN TÂN HOA
19- NHÀ VĂN HÓA THÔN NA HOA
20- NHÀ VĂN HOÁ THÔN NHẤT HÀ
21- NHÀ VĂN HÓA THÔN ĐỒNG SƠN
22- NHÀ VĂN HOÁ THÔN ĐỒNG GIA
23- NHÀ VĂN HÓA THÔN TÂM NHẮM
24- ĐẤT Ở (KHO HỢP TÁC XÃ)
25- NHÀ MÁY NƯỚC LAWACO
26- KHU DỊCH VỤ THỂ THAO SÂN GOLF
27- XƯỞNG SẢN XUẤT GỖ NA HOA
28- CÂY XĂNG
29- KHU ĐẤT CHỨC NĂNG KHÁC
30- ĐẤT TÔN GIÁO TÍN NGƯỠNG
31- ĐẤT NGHĨA TRANG NGHĨA ĐỊA
32- TRẠM SỬA CHỮA CÔNG AN PCCC VÀ CNCH KCN
33- NHÀ BIA THƯƠNG NGHIỆP MỘ CÁC ANH HÙNG LIỆT SỸ
34- SÂN THỂ THAO
35 - TRẠM Y TẾ
36- CÔNG TRÌNH CTN PHỤC VỤ KCN

STT	GIẢI THÍCH KÝ HIỆU	KÝ HIỆU LOẠI ĐẤT HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH NGẮN HẠN	QUY HOẠCH DÀI HẠN	GHI CHÚ
1	- ĐẤT TRỒNG LÚA				TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
2	- ĐẤT TRỒNG TRỌT KHÁC				TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
3	- ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT				TRƯỜNG TIỂU HỌC
4	- ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ				NHÀ TRẺ
5	- ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG				TRƯỜNG DẠY NGHỀ
6	- ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN				TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH
7	- ĐẤT LÀM MUỐI				PHÒNG KHÁM ĐA KHOA, TRẠM Y TẾ
8	- ĐẤT NÔNG NGHIỆP KHÁC				TỔNG ĐÀI BƯU ĐIỆN
9	- ĐẤT Ở				NHÀ VĂN HÓA, THƯ VIỆN, NHÀ HÁT
10	- ĐẤT CÔNG CỘNG				ĐẤT CÂY XANH, TDTT
11	- ĐẤT CÂY XANH THỂ DỤC THỂ THAO				CHỢ
12	- ĐẤT TÔN GIÁO, DANH LAM, DI TÍCH, ĐÌNH ĐỀN				NGHĨA TRANG
13	- ĐẤT CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ CN VÀ LÀNG NGHỀ				TÔN GIÁO
14	- ĐẤT KHOÁNG SẢN VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG				DI TÍCH
15	- ĐẤT XÂY DỰNG CÁC CHỨC NĂNG KHÁC				ĐIỂM TẬP TRUNG CTR
16	- ĐIỂM TẬP KẾT RÁC THẢI				BÃI ĐỖ XE
17	- ĐẤT NGHĨA TRANG				KHU CÔNG NGHIỆP - CỤM CÔNG NGHIỆP
18	- ĐẤT HẠ TẦNG KĨ THUẬT KHÁC				TRẠM HẠ THẾ HIỆN TRẠNG
19	- ĐẤT HẠ TẦNG PHỤC VỤ SẢN XUẤT				TRẠM HẠ THẾ QUY HOẠCH
20	- ĐẤT QUỐC PHÒNG AN NINH				NHÀ MÁY NƯỚC
21	- ĐẤT SÔNG NGÒI, KÊNH RẠCH, MẶT NƯỚC CHUYÊN DÙNG				TRẠM BÁN XĂNG DẦU
22	- ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG				DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
					QUỐC GIA
					TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW
					TÊN QUẬN, HUYỆN
					XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
					TÊN LOẠI ĐẤT
					DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
UBND XÃ HỮU LŨNG

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ XÃ HỮU LŨNG

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
PHÒNG KINH TẾ XÃ HỮU LŨNG

TÊN DỰ ÁN
ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG X HỒ SƠN HUYỆN HỮU LŨNG (CŨ), TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

TÊN BẢN VẼ
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT (TRƯỚC ĐIỀU CHỈNH)

BẢN VẼ : QH 04	GHÉP: 1 AO	TỶ LỆ: 1/5.000	THÁNG: /2026
THỂ HIỆN	PHẠM TRUNG HIẾU		
THIẾT KẾ			
CHỦ TRÌ	NGUYỄN NGỌC TÂN		
TRƯỞNG PHÒNG			
QL.KỸ THUẬT	NGUYỄN DUY TUẤN		

GIÁM ĐỐC

CƠ QUAN TƯ VẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
ĐỊA CHỈ: SỐ NHÀ 29, HẺM 38 NGÁCH 236 NGÕ 8 ĐƯỜNG LÊ QUANG ĐẠO, PHƯỜNG TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI